

Số: 294 /BC-TTr

Đắk Nông, ngày 26 tháng 12 năm 2019

BÁO CÁO
Công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại,
tổ cáo năm 2019 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông

Thực hiện Công văn số 1174/VPUBND-KTTH ngày 18/12/2019 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc chuẩn bị tổ chức Hội nghị tổng kết nhiệm vụ năm 2019.

Thanh tra tỉnh, tổng hợp và báo cáo công tác tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tổ cáo năm 2019 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. KẾT QUẢ CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, XỬ LÝ ĐƠN THU, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỔ CÁO

1. Về công tác tiếp công dân

1.1. Kết quả tiếp công dân:

Trong năm 2019, trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đã tiếp 2.795 lượt với 4.081 công dân đến trình bày các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (tăng 227 lượt (5,9%) và tăng 102 người (2,6%) so với năm 2018, cụ thể:

- Tiếp công dân thường xuyên do Ban Tiếp công dân các cấp, cán bộ tiếp công dân thực hiện: 2.385 lượt với 3.278 người; có 50 đoàn đông người với 670 người¹.

- Tiếp công dân định kỳ và đột xuất của lãnh đạo, thủ trưởng các cấp: 410 lượt với 803 người; có 17 đoàn đông người với 243 người².

1.2. Nội dung tiếp công dân:

Nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân chủ yếu liên quan đến việc thu hồi đất, phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; việc cưỡng chế giải tỏa thu hồi đất; sai sót trong cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; tranh chấp đất đai; kiến nghị về chế độ chính sách an sinh xã hội...

1.3. Kết quả phân loại, xử lý qua tiếp công dân:

- Số vụ việc chưa được cơ quan có thẩm quyền giải quyết: 152 vụ việc.

¹ Đoàn đông nhất do Ban Tiếp công dân tỉnh tiếp 124 hộ dân xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức nhận khoán vườn cây cà phê với Công ty TNHH MTV Cà phê Đắk Nông khiếu nại, kiến nghị liên quan đến việc đề nghị cơ quan có thẩm quyền cấp GCN QSD đất ở....

² Đoàn đông nhất do Lãnh đạo UBND xã Nam Nung, huyện Krông Nô tiếp, đối thoại với 74 hộ dân xã Nam Nung, huyện Krông Nô liên quan đến Công ty TNHH MTV Nam Nung.

- Số vụ việc đã được xem xét, giải quyết: 2.021 vụ việc.

2. Tiếp nhận, phân loại và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo

2.1. Tình hình tiếp nhận đơn:

Trong năm 2019, trên địa bàn toàn tỉnh đã tiếp nhận 4.399 đơn, có 46 đơn kỳ trước chuyển sang (tăng 398 đơn (9,9%) so với năm 2018), trong đó:

- Đơn khiếu nại: 868 đơn, tăng 292 đơn (50,7%) so với năm 2018.

- Đơn tố cáo: 281 đơn, giảm 108 đơn (27,8%) so với năm 2018.

- Đơn kiến nghị, phản ánh, các đơn không đủ điều kiện xử lý (*đơn trùng lặp nội dung đã được xử lý, đơn không có địa chỉ rõ ràng, đơn không ký tên, đơn mạo danh, nặc danh....*): 3.250 đơn, tăng 214 đơn (7%) so với năm 2018.

Nội dung khiếu nại, tố cáo tập trung nhiều trong lĩnh vực đất đai, chiếm 65,4% tổng số đơn khiếu nại, tố cáo, như: khiếu nại việc thu hồi đất; phương án bồi thường, hỗ trợ về đất, tài sản trên đất, bố trí tái định cư; thủ tục cưỡng chế, giải tỏa; cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; việc thi hành án dân sự liên quan đến đất đai; tố cáo các vi phạm trong công tác quản lý, sử dụng đất đai; hành vi lấn chiếm đất đai trái phép; tố cáo các doanh nghiệp tranh chấp, hủy hoại cây trồng, tài sản của người dân; tố cáo liên quan đến việc quản lý đất đai, quản lý tài chính của các doanh nghiệp, trường học; ngoài ra còn tố cáo về hồ sơ chính sách người có công; khiếu nại liên quan đến các quyết định, kết luận khởi tố, truy tố của cơ quan điều tra, tư pháp...

2.2. Phân loại đơn

- Phân loại đơn khiếu nại, tố cáo (1.149 đơn) theo thẩm quyền giải quyết, gồm:

+ Đơn thuộc thẩm quyền của các cơ quan hành chính các cấp: 635 đơn (cấp tỉnh: 60; cấp Sở, ban, ngành: 477; cấp huyện: 79; cấp xã: 19).

+ Đơn không thuộc thẩm quyền của các cơ quan hành chính các cấp (cơ quan Đảng, cơ quan tư pháp...): 514 đơn (cấp tỉnh: 225; cấp Sở, ban, ngành: 244; cấp huyện: 36; cấp xã: 09).

- Phân loại đơn khiếu nại, tố cáo (1.149 đơn) theo trình tự giải quyết, gồm:

+ Đơn chưa được giải quyết: 298 đơn (cấp tỉnh: 75; cấp Sở, ban, ngành: 165; cấp huyện: 43; cấp xã: 15).

+ Đơn đã được giải quyết lần đầu: 776 đơn (cấp tỉnh: 172; cấp Sở, ban, ngành: 535; cấp huyện: 57; cấp xã: 12).

+ Đơn đã được giải quyết nhiều lần: 75 đơn (cấp tỉnh: 38; cấp Sở, ban, ngành: 21; cấp huyện: 15; cấp xã: 01).

2.3. Kết quả xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo (1.149 đơn) nhận được:

- Số đơn chuyển đến cơ quan có thẩm quyền (*tính cả đơn chuyển đến các cơ quan tư pháp, đảng...*): 419 đơn.

- Số đơn ban hành công văn đơn đốc việc giải quyết: 27 công văn.
- Số đơn trả lại và hướng dẫn công dân đến cơ quan có thẩm quyền: 654 đơn.

- Số đơn thuộc thẩm quyền: 49 đơn; trong đó:
+ 35 đơn khiếu nại (cấp tỉnh: 02; cấp Sở, ban, ngành: 04; cấp huyện: 22; cấp xã: 07).
+ 15 đơn tố cáo (cấp tỉnh: 00; cấp Sở, ban, ngành: 05; cấp huyện: 05; cấp xã: 5).

(Số đơn phân loại thuộc thẩm quyền lớn hơn số đơn thuộc thẩm quyền cơ quan hành chính phải giải quyết là do lượng đơn cùng một nội dung gửi nhiều nơi, nhiều cấp nên khi tổng hợp lại số lượng tăng).

3. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền

3.1. Giải quyết đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền:

- Tổng số đơn khiếu nại: 60 đơn (trong đó năm 2019 phát sinh 39 đơn, năm 2018 chuyển sang 21 đơn) với 60 vụ việc, gồm: 56 vụ việc đủ điều kiện thụ lý giải quyết; 04 vụ việc không đủ điều kiện thụ lý giải quyết³; giảm 21 vụ việc (27,3%) so với năm 2018.

Đã thụ lý giải quyết 56/56 vụ việc, đạt tỷ lệ 100%, trong đó:

- Số vụ việc khiếu nại đã giải quyết xong 46/56 vụ việc, đạt tỷ lệ 82,1%, gồm: Số vụ việc hòa giải, thuyết phục, công dân rút khiếu nại: 16 vụ⁴; Số vụ việc giải quyết bằng quyết định hành chính 30 vụ, gồm: 27 vụ việc giải quyết khiếu nại lần đầu⁵ và 03 vụ việc giải quyết khiếu nại lần hai⁶.

³ KN của ông Trương Xuân Tám, vợ Nguyễn Thị Loan ở thị trấn Đức An, huyện Đắk Song; KN của bà Trần Thị Bình ở thị trấn Đắk Mil, huyện Đắk Mil; KN của ông Hồ Quang Bình ở xã Thuận An, huyện Đắk Mil (do Quyết định hành chính, hành vi hành chính bị khiếu nại không liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích hợp pháp của người khiếu nại); KN của bà Lê Thị Nga (Lê Thị Ngọc) ở bon Pang So, xã Đắk Som, huyện Đắk G'long (do thời hiệu, thời hạn khiếu nại đã hết mà không có lý do chính đáng).

⁴ 16 vụ hòa giải, thuyết phục, rút đơn: KN của 22 hộ dân tại xã Đắk Drô (Sở TNMT tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh); KN của ông Lê Hùng Sơn; KN của ông Nguyễn Mạnh Hùng; KN của ông Lê Văn Đình (thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện Krông Nô); KN của ông Phạm Trung Đoàn (thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện Đắk Mil); KN của ông, bà: Đoàn Thế Danh; Dương Thị Huế; Phạm Văn Thế; Lê Thị Oanh; Đỗ Xuân Thọ; Đỗ Xuân Thành; Nguyễn Công Thái; Đoàn Thế Trung (thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện Đắk Song); KN của ông Tô Quang Bình; KN của ông Tô Quang Thành (thẩm quyền của Chủ tịch UBND thị xã Gia Nghĩa); KN của ông Nguyễn Văn Chiên (thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện Tuy Đức).

⁵ 27 vụ giải quyết lần đầu: KN của ông Đinh Văn Quý - Chủ tịch Cty TNHH MTV Lâm nghiệp Quảng Tín (thẩm quyền của GD Sở Thông tin và Truyền thông); KN của bà Nguyễn Thị Mùi (thẩm quyền của GD Sở Tư pháp); KN của ông Lê Văn Chính (thẩm quyền của Giám đốc Sở Nông nghiệp và phát triển nông thôn); KN lần đầu của ông Hà Xuân Trí (thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện Đắk R'lấp); KN của ông Lê Hải; KN của ông Lê Văn Khẩn; KN của ông Trần Quốc Cường-phường Nghĩa Trung, tx Gia Nghĩa (thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện Đắk Glong); KN của bà Nguyễn Thị Hoan; KN của bà Phan Thị Nhung; KN của ông Phan Thanh Dân; KN của ông Lê Đình Diển (thẩm quyền của Chủ tịch UBND thị xã Gia Nghĩa); KN của bà Lê Thị Hồng - xã Quảng Tâm (thẩm quyền của Chủ tịch UBND Tuy Đức); KN của bà Hoàng Thị Huế; KN của ông Võ Ngọc Sơn; KN của bà Dương Thị Kim Lộc (thẩm quyền của CT UBND huyện Krông Nô); KN của ông Lê Xuân Tương, KN của bà Nguyễn Thanh Nga (thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện Đắk Song); KN của ông Nguyễn Ngọc Long (thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện Đắk Mil); KN của các ông, bà: Hoàng Mai Thu, Nguyễn Ngọc Luân, Nguyễn Sỹ Văn, Lê Thế Đạo, Trần Văn

+ Kết quả giải quyết khiếu nại (30 quyết định) cho thấy: Số vụ việc khiếu nại sai: 26 vụ, chiếm 86,6%; Số vụ việc khiếu nại có đúng có sai: 02 vụ, chiếm 6,7%; số vụ khiếu nại đúng: 02 vụ, chiếm 6,7%.

+ Qua giải quyết khiếu nại đã bổ sung quyền lợi cho 13 người⁷.

+ Chấp hành thời hạn giải quyết: Số vụ việc giải quyết đúng thời hạn 30 vụ, chiếm 100%.

- Số vụ việc đang giải quyết: 10 vụ việc⁸ (cấp tỉnh: 03 vụ; cấp sở: 01 vụ; cấp huyện: 06 vụ).

3.2. Giải quyết đơn tố cáo thuộc thẩm quyền:

- Tổng số đơn tố cáo: 16 đơn (13 đơn tiếp nhận trong kỳ, 03 đơn năm 2018 chuyển sang) với 16 vụ việc, gồm: 15 vụ việc đủ điều kiện thụ lý giải quyết; 01 vụ việc không đủ điều kiện thụ lý giải quyết⁹, giảm 15 vụ việc (50%) so với năm 2018.

Đã thụ lý giải quyết 15/15 vụ việc, đạt tỷ lệ 100%, trong đó:

- Đã giải quyết xong 10/15 vụ tố cáo¹⁰, đạt tỷ lệ 66,7%; kiến nghị chuyển cơ quan điều tra 01 vụ, chiếm 6,7%.

Thanh; 01 đơn tập thể (thẩm quyền của Chủ tịch UBND thị trấn Ea T'ling); KN của ông Đinh Văn Thành; KN của bà Nguyễn Thị Hoa (thẩm quyền của Chủ tịch UBND phường Nghĩa Trung); KN của ông Trần Hữu Thành (thẩm quyền của Chủ tịch UBND phường Nghĩa Thành).

⁶ 03 vụ giải quyết lần hai: KN của ông Đinh Văn Thành; KN của bà Nguyễn Thị Hoa; KN của ông Trần Hữu Thành (thẩm quyền của CT UBND thị xã Gia Nghĩa).

⁷ Đối với 02 vụ KN có đúng có sai: bà Phan Thị Nhung (Gia Nghĩa); KN của ông Đinh Văn Quý; 01 vụ KN đúng: KN của ông Trần Hữu Thành và 10 vụ hòa giải, thuyết phục thành (đình chỉ giải quyết KN), gồm: 08 vụ KN thuộc thẩm quyền của CT UBND huyện Đắk Song, KN của ông Lê Hùng Sơn - Krông Nô, KN của ông Phạm Trung Đoàn - Đắk Mil.

⁸ **Cấp tỉnh:** 03 vụ: KN lần đầu của Công ty TNHH TM Nguyên Vũ (Sở NN&PTNT tham mưu); KN lần đầu của ông Hà Xuân Trí và bà Bùi Thị Kim Tuyền; KN lần hai của ông Hà Xuân Trí và bà Bùi Thị Kim Tuyền (Thanh tra tỉnh tham mưu).

Cấp Sở: 01 vụ: KN của ông Huỳnh Văn Kỳ (thẩm quyền của Giám đốc Sở Thông tin và truyền thông).

Cấp huyện: 06 vụ: KN của bà Vũ Thị Ngân; KN của ông Kim Hữu Quê (thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện Đắk Song); KN của bà Nguyễn Thị Châu; KN của ông Võ Văn Thiên - đại diện cho ông Võ Văn Luyện (thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện Krông Nô); KN của ông Trần Mạnh Bá; KN của bà Phạm Thị Ngọc Thủy (thẩm quyền của Chủ tịch UBND thị xã Gia Nghĩa).

⁹ TC đối với ông Nguyễn Quốc Hải, Phó Chủ tịch UBND xã Quảng Tâm có hành vi vi phạm pháp luật trong quá trình cưỡng chế nhà (thẩm quyền của CT UBND huyện Tuy Đức).

¹⁰ 08 vụ: TC đối với UBND huyện Krông Nô trong việc quy hoạch, quản lý, sử dụng đất tại khu vực cánh đồng La Trao, thị trấn Đắk Mâm, huyện Krông Nô (Thanh tra tỉnh tham mưu); tố cáo đối với VP Công chứng huyện Đắk R'lấp có hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực công chứng (thẩm quyền của Giám đốc Sở Tư pháp); tố cáo đối với bà Nguyễn Thị Khánh Hòa có những nội dung và hình ảnh đăng tải Facebook cá nhân bôi nhọ danh dự người khác; tố cáo đối với bà Trúc Ly, tên thật là Nguyễn Thị Hồng Sa có những nội dung và hình ảnh đăng tải Facebook cá nhân bôi nhọ danh dự người khác (thẩm quyền của Giám đốc Sở Thông tin Truyền thông); tố cáo đối với ông Hồ Tấn Đăng, Hiệu trưởng trường THPT Đắk Mil (thẩm quyền của Giám đốc Sở Giáo dục và đào tạo); tố cáo Chi nhánh văn phòng ĐKĐĐ thị xã Gia Nghĩa có hành vi bao che cho ông Tăng Văn Duệ (Chủ tịch UBND thị xã Gia Nghĩa); 01 tố cáo (thẩm quyền của Chủ tịch xã Ea Pô); tố cáo đối với ông Hoàng Long - Nhân viên địa chính xã nhận tiền của dân nhưng không làm thủ tục cấp GCN QSD đất (thẩm quyền của Chủ tịch UBND xã Đắk Drông, huyện Cư Jut); tố cáo đối với Trưởng công an xã Đắk Drô (thẩm quyền của Chủ tịch UBND xã Đắk Drô, huyện Krông Nô);

- Qua giải quyết tố cáo đã đề nghị kiểm điểm trách nhiệm 02 tập thể, kiểm điểm trách nhiệm 01 cá nhân, kiểm điểm rút kinh nghiệm 02 tập thể, kiến nghị xử lý kỷ luật 01 cá nhân, thanh lý hợp đồng 01 cá nhân, thu hồi về cho công dân 26.609.000đồng.

- Số vụ việc từ khiếu nại không được chuyển sang tố cáo người giải quyết khiếu nại: 02 vụ việc¹¹.

- Kết quả giải quyết tố cáo cho thấy: số vụ việc tố cáo sai: 03 vụ, chiếm 30%; số vụ việc tố cáo có đúng có sai: 04 vụ, chiếm 40%; tố cáo đúng: 02 vụ, chiếm 20%. Qua xác minh giải quyết tố cáo thấy nghi vấn có hành vi khai man quá trình tham gia du kích xã để thiết lập hồ sơ hưởng chế độ không đúng quy định, đã kiến nghị chuyển cơ quan công an điều tra, xác minh, làm rõ 01 vụ¹².

- Chấp hành thời hạn giải quyết: Số vụ việc giải quyết đúng thời hạn 10 vụ, chiếm 100%.

- Số vụ việc tố cáo đang giải quyết: 05 vụ việc¹³ (cấp sở: 01 vụ; cấp huyện: 02 vụ; cấp xã: 02 vụ).

II. ĐÁNH GIÁ VÀ DỰ BÁO TÌNH HÌNH KHIẾU NẠI, TỐ CÁO

1. Đánh giá chung tình hình khiếu nại, tố cáo

Trong năm 2019, tình hình tiếp công dân, tiếp nhận, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trên địa bàn tỉnh giảm hơn so với năm 2018, số lượt tiếp công dân tăng 281 lượt (11,2%) và tăng 102 người (2,6%); số đơn thư tiếp nhận tăng 398 đơn (9,9%), trong đó đơn khiếu nại tăng 292 đơn (50,7%), đơn tố cáo giảm 108 đơn (27,8%), đơn kiến nghị, phản ánh, các đơn không đủ điều kiện xử lý (*đơn trùng lặp nội dung đã được xử lý, đơn không có địa chỉ rõ ràng, đơn không ký tên, đơn mạo danh, nặc danh...*) tăng 214 đơn (7%) nhưng số vụ việc khiếu nại thuộc thẩm quyền giảm 21 vụ việc (27,3%) và số vụ việc tố cáo thuộc thẩm quyền giảm 15 vụ việc (50%) so với năm 2018. Các cấp có thẩm quyền đã thụ lý giải quyết 100% vụ việc khiếu nại, tố cáo phát sinh; tính đến 15/12/2019 đã hòa giải, thuyết phục và ban hành quyết định, kết luận giải quyết xong 55/71 vụ việc khiếu nại, tố cáo, đạt tỷ lệ 77,5%.

¹¹ Bà Hoàng Thị Kim Lý trú tại thôn Đức Lợi, xã Đức Mạnh, huyện Đắk Mil; ông Trần Trung Chính trú tại Thôn 3, xã Đắk Sin, huyện Đắk R'lấp.

¹² Tố cáo ông Phan Đình Cường hưởng chế độ thương binh không đúng (thẩm quyền của Giám đốc Sở LĐ-TBXH).

¹³ Cấp Sở: 01 vụ: tố cáo về việc bị tài khoản facebook "Thảo Kim" đăng hình ảnh cá nhân và gia đình trên mạng xã hội nhằm mục đích xúc phạm uy tín danh dự nhân phẩm của cá nhân người tố cáo (thẩm quyền của Giám đốc Sở Thông tin và Truyền thông).

Cấp huyện 02 vụ: tố cáo đối với bà Thị Bem do kê khai gian dối để được cấp GCN QSD đất trên đất nghĩa trang thuộc xã Quảng Trục, huyện Tuy Đức (thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện Tuy Đức); tố cáo đối với các ông Nguyễn Hữu Đoàn, Nguyễn Như Phúc, Nguyễn Trọng Tuấn, Dương Hữu Lan, Đinh Ngọc Ánh (đã chết) đã có hành vi vi phạm pháp luật trong việc sử dụng chức vụ, quyền hạn để tham nhũng (thẩm quyền của Chủ tịch UBND huyện Đắk Mil).

Cấp xã: 02 vụ: tố cáo một số cán bộ lợi dụng lấy tiền của dân trong việc chia đất thổ cư ở khu tái định cư cụm Ba Tầng (thẩm quyền của Chủ tịch UBND xã Ea Pô, huyện Cư Jut); tố cáo đối với một số cán bộ, công chức xã Đắk R'la có hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn để chiếm đoạt đất công (thẩm quyền của Chủ tịch UBND xã Đắk R'la);

Lượng đơn thư khiếu kiện vượt cấp gửi lên các cơ quan cấp tỉnh còn xảy ra, nhiều trường hợp đã được rà soát, giải quyết đúng pháp luật, đã thông báo chấm dứt thụ lý giải quyết nhưng vẫn gửi đơn thư, khiếu kiện chây ỳ kéo dài¹⁴; đơn thư kiến nghị xem xét việc bồi thường, hỗ trợ tại một số dự án thu hồi đất đã lâu vẫn còn phát sinh (Thủy điện Đồng Nai 3,4; Thủy điện Đăk Rti; Dự án đường Bắc Nam giai đoạn 2); khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai liên quan đến các dự án nông lâm nghiệp của các doanh nghiệp (DNTN Phạm Quốc, Công ty Long Sơn, Công ty Hoàng Ba ở huyện Tuy Đức...); đơn của 93 hộ dân bon Đăk Pri, xã Nâm N'Đir, đơn của 74 hộ dân bon R'Cập, bon Ja Jra, xã Nâm Nung, huyện Krông Nô liên quan đến hợp đồng giao khoán với Công ty TNHH MTV Nam Nung; lượng đơn tố cáo nặc danh, mạo danh tố cáo các hành vi vi phạm trong quản lý, sử dụng đất đai, quản lý bảo vệ rừng, tài chính ngân sách của một số chính quyền địa phương, tại các trường học, ban quản lý rừng, doanh nghiệp Nhà nước phát sinh tăng...

1.1. Nguyên nhân dẫn đến tình trạng khiếu nại, tố cáo:

*** Nguyên nhân khách quan:**

- Địa bàn tỉnh có điều kiện đất đai thuận lợi để sản xuất, trồng trọt các cây trồng có giá trị cao, dẫn đến phát sinh nhiều người (cả trong, ngoài tỉnh) đến phá rừng, lấn chiếm đất rừng, đất lâm nghiệp trái phép... để canh tác hoặc mua bán trái phép.

- Chính sách, pháp luật trong lĩnh vực đất đai qua các thời kỳ thay đổi theo hướng ngày càng có lợi cho người dân; một số dự án thu hồi đất sau chính sách đền bù, hỗ trợ có lợi hơn so dự án trước... nên có tình trạng người dân so bì, khiếu kiện.

- Chính sách, pháp luật về đất đai đã được sửa đổi để giải quyết được những vấn đề vướng mắc, tồn tại trong công tác thu hồi đất, bồi thường, giải phóng mặt bằng, tuy nhiên thực tiễn chưa giải quyết được hài hòa mối quan hệ giữa Nhà nước, nhà đầu tư và người sử dụng đất, dẫn đến quyền lợi của người bị thu hồi đất còn thiệt thòi.

- Tình trạng dân di cư tự do từ nhiều năm trước đây cũng ảnh hưởng, gây khó khăn cho việc quản lý dân cư, quản lý đất đai và quản lý, bảo vệ rừng; đặc biệt, nhiều người dân ngoài tỉnh đến lấn chiếm sang nhượng, sử dụng đất rừng trái phép tại các khu vực giáp ranh (huyện Tuy Đức) dẫn đến tình trạng tranh chấp đất đai với các doanh nghiệp, với người dân tại chỗ, phát sinh khiếu kiện gay gắt đông người...

*** Nguyên nhân chủ quan:**

- Đối với khiếu nại, tố cáo tại các dự án nông lâm nghiệp: do việc khảo sát, bàn giao hiện trạng đất, rừng chưa chính xác, không đúng thực tế nên không xử lý

¹⁴ Ông Trần Xuân Cải – Đăk Song; bà Nguyễn Thị Năm, ông Trần Trung Chính huyện Đăk R'lấp, bà Hoàng Thị Kim Lý - Đăk Mĩl.

được các bất cập khi giao đất cho doanh nghiệp dẫn đến tình trạng tranh chấp đất đai giữa chủ đầu tư với người dân; do doanh nghiệp không có năng lực tài chính, năng lực quản lý bảo vệ rừng, thực hiện không đúng mục tiêu của dự án, sử dụng đất không đúng mục đích, dễ xảy ra tình trạng phá rừng, lấn chiếm đất rừng, phát sinh khiếu kiện, tranh chấp đất đai gay gắt, phức tạp giữa doanh nghiệp với người dân; do doanh nghiệp không phối hợp tốt, kịp thời với chính quyền địa phương trong xử lý các vướng mắc, tranh chấp đất đai; do việc xử lý đối với các đối tượng lấn chiếm, sử dụng, mua bán đất đai trái phép còn chưa kịp thời, chưa đủ mạnh để răn đe, ngăn chặn...¹⁵.

- Trong công tác quản lý đất đai, việc xét, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vẫn còn sai sót (cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không đúng quy trình, thủ tục; diện tích chồng lấn; cấp sai nguồn gốc, sai diện tích, sai mục đích sử dụng, sai đối tượng sử dụng đất...) dẫn đến người dân bức xúc và khiếu nại, tố cáo trong việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất¹⁶.

- Các cơ quan, đơn vị, chủ đầu tư hiện công tác thu hồi đất, kiểm kê, đo đạc, lập phương án bồi thường, hỗ trợ, bố trí tái định cư vẫn còn sai sót, ảnh hưởng đến quyền lợi chính đáng, hợp pháp của người dân. Nhiều dự án phải thu hồi diện tích đất nhiều hộ dân, nhưng trong công tác kiểm kê, đo đạc, lập phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư vẫn còn sai sót, dẫn đến khiếu kiện, phải tiếp tục điều chỉnh, bổ sung nhiều lần¹⁷.

- Trách nhiệm tiếp công dân của chính quyền địa phương, nhất là cấp cơ sở còn thực hiện chưa tốt, chưa thường xuyên, chưa giải thích, vận động, hòa giải, xử lý, giải quyết kịp thời, dứt điểm các đơn thư, các vụ việc khiếu kiện mới phát sinh, dẫn đến tình trạng tích tụ, bức xúc, có những vụ việc đơn giản vẫn phát sinh khiếu nại, tố cáo lên cấp trên.

- Một số đơn vị, chính quyền địa phương, chủ đầu tư còn chậm trễ trong thực hiện hoặc thực hiện chưa đầy đủ nội dung các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận giải quyết tố cáo đã có hiệu lực thi hành hoặc các kết luận thanh tra có liên quan đến nội dung đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh khiến người dân bức xúc, tiếp khiếu, tiếp tố¹⁸.

- Nhận thức của một bộ phận người dân về chính sách, pháp luật, nhất trong lĩnh vực quản lý đất đai, quản lý bảo vệ rừng còn hạn chế. Một số vụ việc còn có dấu hiệu phân tử xấu lợi dụng tuyên truyền, kích động, xúi giục khiếu kiện¹⁹.

¹⁵ Tại các dự án nông lâm nghiệp của Công ty Long Sơn, Công ty Hoàng Khang Thịnh, Công ty Kiến Trúc Mới, Công ty Hoàng Ba...

¹⁶ Nhiều đơn phát sinh trên địa bàn các huyện Tuy Đức, Đắk R'Lấp, Đắk Mil...

¹⁷ Thủy điện Đồng Nai 3-4; Nhà máy Alumin Nhân Cơ; Thủy điện Đắk Sin I; Thủy điện Đắk Rtih.

¹⁸ TC của bà Tạ Thị Gái; KN của bà Nguyễn Thị Năm liên quan đến chợ Quảng Tín; Kiến nghị của Công ty Long Sơn; Kiến nghị của 93 hộ dân bon Đắk Prí; Kiến nghị của các hộ dân xã Đắk Ngo nhận khoán vườn cà phê với Công ty TNHH MTV cà phê Đắk Nông.

¹⁹ Vụ khiếu kiện của các hộ dân bon Đắk Prí, xã Nam N'Đir; bon JaJra, bon R'Cập, xã Nam Nung, huyện Krông Nô...

1.2. Đánh giá ưu điểm, tồn tại, hạn chế, khuyết điểm trong thực hiện nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo:

a) Ưu điểm:

UBND tỉnh thường xuyên đôn đốc, chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW của Bộ Chính trị, Chỉ thị số 21-CT/TU của Tỉnh ủy, thực hiện đúng Luật Tiếp công dân, Nghị định số 64/2014/NĐ-CP của Chính phủ. UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo, kiểm tra việc công khai, đăng tải lịch tiếp công dân, kết quả tiếp công dân của các huyện, thị xã, Sở, Ban, ngành trên các trang thông tin điện tử. Lãnh đạo UBND tỉnh, lãnh đạo UBND các huyện, thị xã, lãnh đạo Thanh tra tỉnh đã thực hiện nghiêm túc lịch tiếp công dân định kỳ hàng tháng. Trong năm 2019, lãnh đạo UBND tỉnh tiếp tục thực hiện tốt công tác tiếp công dân định kỳ theo quy định, tiếp công dân đột xuất các vụ việc kéo dài²⁰. Thanh tra tỉnh tiếp tục theo dõi, tổng hợp, báo cáo kết quả, tình hình thực hiện công tác tiếp công dân của thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; Văn phòng UBND tỉnh tiếp tục theo dõi, đôn đốc các Sở, Ban, ngành, UBND huyện, thị xã thực hiện công khai, đăng tải Lịch tiếp công dân, Quy chế tiếp công dân, Nội quy tiếp công dân, kết quả, thông tin về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo trên cổng thông tin điện tử tỉnh, trang tin điện tử của các đơn vị... Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại trên địa bàn tỉnh tiếp tục chuyển biến tích cực, trách nhiệm thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được nâng lên; cấp trên nắm bắt, theo dõi, đôn đốc kịp thời việc giải quyết, xử lý cấp dưới...

Đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị đông người, phức tạp, Tỉnh ủy, UBND tỉnh đã chỉ đạo quyết liệt²¹, Thanh tra tỉnh tiếp tục kiểm tra, đôn đốc các Sở, Ban, ngành, địa phương thực hiện kế hoạch xử lý, giải quyết; cập nhật kịp thời thông tin, kết quả xử lý, giải quyết vụ việc vào hệ thống Cơ sở dữ liệu quốc gia về khiếu nại, tố cáo để các cơ quan trung ương, địa phương biết trong xử lý nếu tiếp nhận đơn thư liên quan đến vụ việc.

b) Hạn chế, tồn tại:

Việc giải quyết khiếu nại, kiến nghị phản ánh một số vụ việc còn chậm, kéo dài dẫn đến công dân gửi đơn khiếu kiện vượt cấp²², bên cạnh nguyên nhân chủ quan còn có nguyên nhân khách quan là tính chất vụ việc phức tạp, phải xem xét, xác minh, làm việc nhiều lần; việc thực hiện giải quyết các vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp triển khai còn chậm, gặp khó khăn vướng mắc²³...

c) Đánh giá ưu điểm, tồn tại, hạn chế, khuyết điểm trong chỉ đạo, điều hành, quản lý nhà nước về công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo:

²⁰ Tiếp ông Hà Lương Tri trú tại thị trấn Ea T'ling, huyện Cư Jut.

²¹ Kết luận số 428-KL/TU ngày 12/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Công văn số 6542/UBND-NC ngày 25/12/2018 của UBND tỉnh về việc giải quyết một số vụ việc khiếu kiện, phức tạp, kéo dài.

²² Kiến nghị của ông Nguyễn Tất Đức – Đắk R'lấp.

²³ Khiếu kiện 93 hộ dân bon Đắk Pri, xã Năm N'Đir, huyện Krông Nô; khiếu kiện của ông Lê Khắc Thuận liên quan đến bồi thường, hỗ trợ Dự án Thủy điện Đồng Nai 3, 4; tố cáo của người dân, doanh nghiệp liên quan đến một số dự án nông lâm nghiệp ở xã Đắk Ngo, xã Quảng Trực (UBND tỉnh giao Công an tỉnh chỉ đạo xác minh, điều tra)...

UBND tỉnh tiếp tục quan tâm, ban hành các văn bản chỉ đạo, yêu cầu tăng cường công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; cơ bản đã hoàn thành việc kiểm tra, rà soát các vụ việc đông người, phức tạp trên địa bàn tỉnh, đang tiếp tục chỉ đạo xử lý, giải quyết. Các tổ chức thanh tra tiếp tục triển khai kế hoạch thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong năm 2019. Trong năm 2019, các tổ chức thanh tra trên địa bàn tỉnh đã triển khai được 12 cuộc thanh tra, trách nhiệm Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo tại 17 đơn vị trên địa bàn tỉnh

2. Dự báo tình hình khiếu nại, tố cáo trong năm 2020

Trong năm 2020, tình hình khiếu nại, tố cáo trên địa bàn tỉnh dự báo còn khả năng diễn biến phức tạp, do:

- Việc UBND tỉnh chỉ đạo xử lý sau thanh tra, kiểm tra, thực hiện cấm mốc thu hồi đất tại một số dự án nông lâm nghiệp²⁴ có ảnh hưởng đến doanh nghiệp, người dân nên phát sinh khiếu kiện.

- Khiếu kiện phát sinh tại các dự án, vụ việc cụ thể: kiến nghị của các hộ dân xã Nghĩa Thắng, huyện Đắk R'lấp liên quan đến việc thực hiện hạng mục Khai thác mỏ Bauxit Nhân Cơ; kiến nghị của các hộ dân xã Nhân Cơ, huyện Đắk R'lấp liên quan đến việc nước, đất từ mặt bằng khu công nghiệp Nhân Cơ tràn vào ao hồ, vườn rẫy gây ảnh hưởng bồi lấp ao hồ, ngập úng cây trồng của các hộ dân; 93 hộ dân ở bon Đắk Prí, xã Năm N'Đir và 74 hộ dân bon R'Cập, bon Ja Jra xã Năm Nung, huyện Krông Nô tranh chấp hợp đồng giao khoán, đòi lại đất tại Công ty TNHH MTV Nam Nung, kiến nghị của các hộ dân xã Đắk Ngo, huyện Tuy Đức nhận khoán vườn cây cà phê với Công ty TNHH MTV Cà phê Đắk Nông; khiếu kiện của các hộ dân liên quan đến rừng cảnh quan Quốc lộ 28 tại khu vực xã Đắk Ha, Quảng Sơn, Quảng Khê, huyện Đắk G'long; khiếu kiện của các hộ dân liên quan đến rừng cảnh quan quốc lộ 14 (huyện Đắk Song);

- Các vụ việc tranh chấp đất đai giữa người dân và các doanh nghiệp tại các dự án sản xuất nông, lâm nghiệp đã và đang được thanh tra, kiểm tra, xử lý, giải quyết nhưng vẫn còn rất phức tạp, chưa dứt điểm được (*dự án của Công ty Kiến Trúc Mới, Công ty Hoàng Ba, Doanh nghiệp tư nhân Phạm Quốc, Công ty Long Sơn ở huyện Tuy Đức...*).

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ CỦA CÔNG TÁC TIẾP CÔNG DÂN, GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI, TỐ CÁO TRONG NĂM 2020

1. Phương hướng chung

- Các cấp, các ngành tiếp tục thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách của Đảng, các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng

²⁴ Công ty Long Sơn, Công ty Kiến Trúc Mới.

cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Tiếp công dân...

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nhất là các chính sách, pháp luật liên quan đến khiếu nại, tố cáo, quản lý đất đai, quản lý bảo vệ rừng... cho cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân.

- Tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy, sự chỉ đạo, điều hành, phối hợp giữa cơ quan hành chính với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức chính trị - xã hội nhằm tạo nên sự thống nhất, đồng thuận của toàn hệ thống chính trị từ tỉnh đến cơ sở trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công dân.

2. Nhiệm vụ cụ thể

Các cấp, các ngành tiếp tục xác định công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo là nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2020 để tập trung tổ chức thực hiện:

- Thực hiện nghiêm túc trách nhiệm tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo quy định; thông báo, công khai trên cổng thông tin điện tử lịch tiếp công dân, kết quả tiếp công dân, kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

- Thực hiện các giải pháp xử lý, giải quyết căn cơ các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh phức tạp, tồn đọng, kéo dài theo đúng tinh thần Thông báo số 202/TB-VPCP ngày 31/5/2018 của Văn phòng Chính phủ về kết luận của Thủ tướng Chính phủ. Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã tiếp tục thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của Thường trực Tỉnh ủy, UBND tỉnh: Công văn số 1107-CV/TU ngày 23/7/2018; Công văn số 1130-CV/TU ngày 07/8/2018; Công văn số 53/UBND-NC ngày 08/02/2018 về việc giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo phức tạp về an ninh trật tự; Công văn số 813/UBND-NC ngày 13/02/2018; Công văn số 3118/UBND-NC ngày 29/6/2018; Công văn số 3717/UBND-NC ngày 31/7/2018; Kết luận số 428-KL/TU ngày 12/12/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Công văn số 6542/UBND-NC ngày 25/12/2018 của UBND tỉnh...chỉ đạo xử lý, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phức tạp, đông người trên địa bàn tỉnh...

- Các Tổ kiểm tra, rà soát 666, 667, 668, 669, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã tập trung thực hiện các nhiệm vụ, nội dung xử lý, giải quyết các vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài.

- Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã thường xuyên thực hiện rà soát, giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phức tạp, đông người thuộc thẩm quyền; tập trung giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài ngay tại cơ sở, nhất là các vụ việc liên quan đến đất đai, giải phóng mặt bằng, những vụ khiếu nại, tố cáo, tranh chấp đất đai liên quan đến các dự án nông lâm nghiệp.

- Triển khai Kế hoạch 440/KH-UBND ngày 19/8/2019 của UBND tỉnh về

việc phối hợp tổ chức tiếp công dân phục vụ đại hội Đảng bộ các cấp và Đại hội toàn quốc lần thứ VIII của Đảng.

- Sở Tài chính tham mưu cho UBND tỉnh xem xét, bố trí bổ sung kinh phí tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật cho các Sở, Ban, ngành có liên quan để thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo, pháp luật về đất đai; UBND các huyện, thị xã bố trí nguồn kinh phí cấp huyện để thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật về khiếu nại, tố cáo cho cán bộ công chức, nhân dân trên địa bàn huyện, xã, phường, thị trấn, trong đó chú ý đến việc triển khai thực hiện Luật Tố cáo năm 2018.

- Thanh tra các cấp tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra trách nhiệm để hướng dẫn, chấn chỉnh, khắc phục kịp thời những tồn tại, hạn chế nhằm nâng cao trách nhiệm của Thủ trưởng các cơ quan Nhà nước trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đặc biệt quan tâm tăng cường thanh tra, kiểm tra ở các địa bàn còn phát sinh nhiều khiếu kiện và các xã, phường, thị trấn còn nhiều hạn chế, tồn tại trong công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Các Sở, ngành chức năng và UBND các huyện, thị xã tăng cường công tác quản lý Nhà nước về quy hoạch, quản lý, sử dụng đất đai, quản lý bảo vệ rừng trên địa bàn tỉnh; tập trung vào các lĩnh vực nổi cộm, bức xúc, phát sinh nhiều khiếu nại, tố cáo hiện nay như: việc thực hiện dự án, việc sử dụng đất của các doanh nghiệp; công tác quản lý, sử dụng đất đai của các địa phương; việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất; tăng cường hoạt động thanh tra, kiểm tra chuyên ngành theo thẩm quyền, xử lý kịp thời các hành vi lấn chiếm, sang nhượng đất đai, chuyển mục đích sử dụng đất, xây dựng trái phép trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh.

- Thanh tra tỉnh chủ động tham mưu UBND tỉnh tổ chức kiểm tra trách nhiệm của Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành và Chủ tịch UBND cấp huyện trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Qua đó, giúp UBND tỉnh chấn chỉnh kịp thời những sơ hở, bất cập trong công tác tiếp công dân của các cấp, các ngành, địa phương; đồng thời phát hiện và có giải pháp ngăn chặn, xử lý những nguy cơ, yếu tố phát sinh, tạo thành điểm nóng về khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đông người ngay từ cơ sở./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (Báo cáo);
- Các Phó Chánh Thanh tra;
- Ban TCD tỉnh;
- Phòng NV2, VP;
- Lưu VT.

**KT.CHÁNH THANH TRA
PHÓ CHÁNH THANH TRA**



Lương Hồng Hà